

BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Số 29/2020



BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM



Tổ công tác của Thủ tướng “truy” trách nhiệm
nợ đọng văn bản

02



Hà Nội thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công
6 tháng cuối năm

17



Đổi mới công tác cán bộ

30



Không chấp nhận đầu tư rủi ro, không thể
có nhân tài

37

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Trần Anh Tuấn
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 02353.833.199

Email: cchcquangnam@gmail.com

Website: cchc.quangnam.gov.vn



1/ Tổ công tác của Thủ tướng “truy” trách nhiệm nợ đọng văn bản

Chiều ngày 22/7, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ chủ trì buổi làm việc với 8 Bộ về tình hình xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh, tình hình xây dựng, trình các đề án trong chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 7 tháng đầu năm.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ phát biểu tại buổi làm việc. - Ảnh: VGP/Quang Thương

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Mai Tiến Dũng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu với quyết tâm xây

dựng Chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động, phục vụ, là dư địa để thúc đẩy tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư.

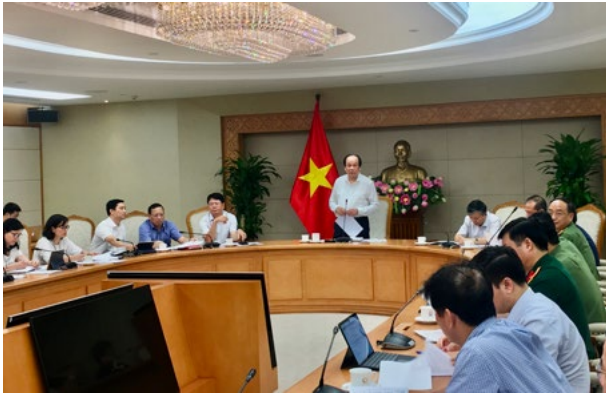
Đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ ngành cần tăng cường rà soát, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý, kịp thời phát hiện chồng chéo, bất cập, các khó khăn, vướng mắc để đề xuất điều chỉnh, xử lý, tháo gỡ theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 81/NQ-CP.

Về tinh thần xây dựng văn bản, phải rà soát sự chồng chéo, bất cập của các quy định để tiến hành sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi theo tinh thần một luật sửa nhiều luật, một nghị định sửa nhiều nghị định, một thông tư sửa nhiều thông tư, ban hành văn bản mới phải bãi bỏ ít nhất một văn bản cũ.

“Thời gian qua, các Bộ, các Bộ trưởng rất quan tâm công tác xây dựng thể chế, nhất là văn bản hướng dẫn luật, pháp lệnh, Bộ Tư pháp đã rất tích cực trong thẩm định văn bản, nhưng vẫn còn những rào cản”, Tổ trưởng Tổ công tác cho biết.



Trước tình hình này, trên cơ sở báo cáo của Tổ công tác, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản số 228 ngày 13/2/2020 yêu cầu các Bộ, cơ quan phải trình văn bản quy định chi tiết có hiệu lực từ 1/1/2020 trước ngày 15/3; trình văn bản quy định chi tiết có hiệu lực từ 1/7/2020 trước 15/4. Tại Nghị quyết số 28 ngày 10/3, Chính phủ cũng yêu cầu các bộ, cơ quan có văn bản nợ đọng thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng tại văn bản 228.



Ảnh: VGP/Quang Thương

Cho đến nay, các Bộ, cơ quan còn nợ đọng 26/54 văn bản, chiếm 48,1%, tăng 8 văn bản so với cùng kỳ năm 2019. Trong số này, Bộ Nội vụ có 7 văn bản, Bộ Tài chính có 6 văn bản, Bộ Công an có 5 văn bản, Bộ Giáo dục và Đào tạo có 3 văn bản, các Bộ: Công Thương, Thanh tra, Tư pháp, VHTT&DL, Quốc phòng, mỗi

Bộ có 1 văn bản.

Ngoài ra, có 49 văn bản hướng dẫn luật, pháp lệnh có hiệu lực từ 1/1/2021. Như vậy, từ nay đến cuối năm, các bộ, cơ quan phải trình Chính phủ, Thủ tướng ban hành 75 văn bản, khối lượng rất lớn, đòi hỏi phải rất quyết liệt và khẩn trương.

Tại cuộc họp, đại diện các Bộ đã giải trình về tiến độ xây dựng văn bản, các khó khăn, vướng mắc, nêu rõ giải pháp khắc phục và cam kết thời gian hoàn thành. Ngoài các nguyên nhân khách quan như ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, nhiều nguyên nhân chủ quan cũng được các Bộ nêu ra. Đặc biệt, Bộ trưởng, Chủ nhiệm đề nghị nếu có chậm trễ, vướng mắc tại VPCP, đại diện các Bộ cũng cần thẳng thắn chỉ rõ, các vụ chuyên ngành của VPCP cũng phải giải trình rõ về quá trình xử lý, trách nhiệm cụ thể của các cán bộ.

Theo đại diện Bộ Nội vụ, phần lớn các văn bản nợ đọng của Bộ liên quan tới việc hướng dẫn các luật mới về cán bộ, công chức, viên chức như tuyển dụng, sử dụng, quản lý, phân loại, đánh giá, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức lại, giải thể



các đơn vị sự nghiệp công lập..., có những vấn đề mới và khó như kỷ luật cán bộ đã nghỉ hưu. Tuy nhiên, nhiều văn bản nợ đọng do lỗi chủ quan từ phía Bộ trong việc trình chậm so với yêu cầu.

Với Bộ Tài chính, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng lưu ý cần sớm trình các văn bản liên quan tới cải cách kiểm tra chuyên ngành với hàng hóa xuất nhập khẩu để sớm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh.

Kết luận buổi làm việc, Tổ trưởng Tổ công tác đánh giá cao nội dung giải trình của các Bộ đã làm rõ nhiều vấn đề và nhấn mạnh, xây dựng văn bản chi tiết là việc khó, vất vả, đề nghị các Bộ quan tâm, tạo điều kiện cho các Vụ Pháp chế thực hiện nhiệm vụ. Sau buổi kiểm tra, các đơn vị có báo cáo cụ thể các Bộ trưởng và giữ cam kết thời hạn hoàn thành.

VPCP và Bộ chủ trì sẽ cùng các cơ quan liên quan ngồi lại, thống nhất về các vấn đề còn ý kiến khác nhau, tìm kiếm sự đồng thuận, bởi với nhiều vấn đề phức tạp thì “văn bản qua lại” không xử lý được, phải ngồi trực tiếp để thảo luận, thống nhất.

Một vấn đề được Tổ công tác lưu

ý là tình trạng một luật, pháp lệnh nhưng ban hành quá nhiều văn bản hướng dẫn, các văn bản lại do các vụ, cục, đơn vị khác nhau chủ trì xây dựng. Đây cũng là một lý do khiến việc ban hành các văn bản hướng dẫn kéo dài thời gian, nội dung chồng chéo, gây vướng mắc.

Các nội dung tại buổi kiểm tra sẽ được Tổ công tác tổng hợp, báo cáo đầy đủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ sắp tới.

Theo: chinhphu.vn

2/ Quảng bá Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua Google

Với việc Google đề xuất hỗ trợ quảng cáo cho Cổng Dịch vụ công quốc gia sẽ góp phần tích cực giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận tốt hơn với các dịch vụ công cung cấp trên Cổng này.

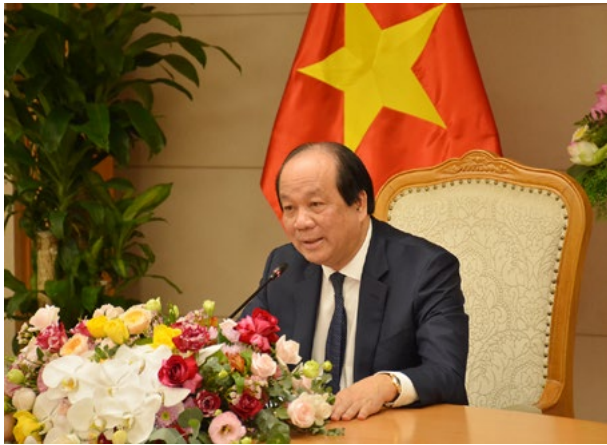
Sáng 22/7, tại trụ sở Văn phòng Chính phủ (VPCP), qua hình thức trực tuyến, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng làm việc với ông Scott Beaumont, Chủ tịch Google khu vực châu Á-Thái Bình Dương. Buổi làm việc có sự tham gia của đại diện Bộ Thông tin và Truyền



thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Đề nghị hỗ trợ quảng bá Cổng DVCQG qua YouTube

Tại buổi làm việc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng cho biết trong thời gian qua cùng với cộng đồng quốc tế, Việt Nam đã tích cực phòng chống dịch COVID-19. Đến nay, Việt Nam đã có 96 ngày không có ca nhiễm mới trong cộng đồng.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng phát biểu. Ảnh: VGP/Gia Huy

Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đang chỉ đạo tập trung mục tiêu “kép”, vừa tái khởi động kinh tế vừa quyết tâm phòng chống dịch. Hai mục tiêu này đều được thực hiện song song tại các địa phương trên cả nước. Với quyết tâm của các bộ, ngành, địa phương, trong 6 tháng đầu năm 2020, tăng trưởng GDP đạt 1,81% và Việt Nam quyết tâm năm 2020 giữ tăng

trưởng GDP từ trên 3% đến 4%.

Về xây dựng Chính phủ điện tử, tiến tới Chính phủ số, nền kinh tế số, từ năm 2018 với sự giúp đỡ tích cực của một số quốc gia và các tổ chức quốc tế, đến nay Việt Nam đã có những bước tiến tích cực. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

Một số nền tảng, hệ thống thông tin quan trọng đã được Việt Nam xây dựng, đưa vào vận hành, trong đó, một số sản phẩm đặc trưng của năm 2019 đã được đưa vào vận hành.

Theo đó, ngày 12/3/2019 khai trương Trục liên thông văn bản quốc gia, đến nay đã có hơn 2,2 triệu văn bản điện tử gửi, nhận qua Trục liên thông, ước tính tiết kiệm 1.200 tỷ đồng/năm. Hệ thống e-Cabinet hướng tới Chính phủ không giấy tờ được khai trương vào tháng 6/2019 nhằm tạo tiết kiệm thời gian, chi phí và tạo ra sự năng động cho các thành viên Chính phủ.

Ngày 9/12/2019, Thủ tướng Chính phủ khai trương Cổng Dịch vụ công



quốc gia (DVCQG) với 8 nhóm dịch vụ công ban đầu. Đến nay sau hơn 7 tháng vận hành, Cổng DVCQG đã cung cấp, tích hợp trên 800 dịch vụ công trực tuyến, có trên 198.000 tài khoản, trên 51 triệu lượt truy cập, trên 11 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái, trên 201.000 hồ sơ được thực hiện qua Cổng DVCQG; tiếp nhận trên 18.000 cuộc họp, trên 7.000 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Theo dự kiến, ngày 15/8 Thủ tướng sẽ khai trương Trung tâm Thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đồng thời công bố dịch vụ công thứ 1.000 về đăng ký ô tô, xe máy trực tuyến.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP, những dịch vụ công được cung cấp trên Cổng DVCQG với mục tiêu không phụ thuộc về thời gian, không giới hạn về địa giới hành chính, thực hiện đăng nhập một lần nhằm mang lại sự thuận tiện, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp.

Tuy nhiên, theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP, những kết quả xây dựng Chính phủ điện tử mới là kết quả ban đầu, rất cần sự nỗ lực của các Bộ, ngành, địa phương trong thời gian

tiếp theo để tiếp tục cắt giảm về thủ tục, quy trình hành chính; tạo điều kiện hơn nữa cho người dân vùng sâu, vùng xa nơi hệ thống Internet còn khó khăn; thay đổi tư duy về ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp...

Vì vậy, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP trân trọng cảm ơn Google đã đề xuất quảng bá Cổng DVCQG trong thời gian tới. Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP nhấn mạnh việc hỗ trợ này sẽ góp phần tích cực giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận tốt hơn với Cổng DVCQG và đề nghị Google phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Việt Nam, tổ chức đào tạo, hướng dẫn cho cán bộ trong việc quản lý nội dung này.

Bên cạnh đó, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP đề nghị Google hỗ trợ VPCP thiết lập kênh Cổng DVCQG trên YouTube nhằm đăng tải nội dung hướng dẫn, tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công.

Google mong muốn hợp tác lâu dài với Việt Nam

Trân trọng cảm ơn những chia sẻ của Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP,



ông Scott Beaumont cho biết Google mong muốn xây dựng quan hệ hợp tác lâu dài với Việt Nam, mong muốn tiếp tục các nỗ lực của mình để giúp Việt Nam tiến tới cách mạng công nghiệp 4.0.



*Cuộc làm việc tại điểm cầu Văn phòng Chính phủ.
Ảnh: VGP/Gia Huy*

Chủ tịch Google khu vực châu Á-Thái Bình Dương chúc mừng Chính phủ Việt Nam đang giải quyết thành công khủng hoảng hậu COVID-19 và cho rằng Việt Nam đã đưa ra ví dụ để thế giới thấy rằng làm thế nào để chống COVID-19 hiệu quả. Cũng theo ông Scott Beaumont, những giải pháp của Chính phủ Việt Nam để thúc đẩy kinh tế sau dịch bệnh là những nỗ lực đáng trân trọng.

Chia sẻ tại buổi làm việc, ông Scott Beaumont cho biết trong thời gian dịch COVID-19, Google đã hỗ trợ Bộ Y tế Việt Nam đưa thông

tin chính thống đến người dân, doanh nghiệp qua kênh YouTube. Qua đó, công chúng có thể dễ dàng tiếp cận các thông tin quan trọng về phòng, chống dịch COVID-19 và các biện pháp hỗ trợ cộng đồng khác. Google cũng hỗ trợ Bộ Y tế quảng bá kênh video trực tuyến chính thức trên YouTube để cung cấp những lời khuyên về an toàn và làm việc tại nhà cho cộng đồng...

Dựa vào hiệu quả thông tin trên YouTube khi triển khai với Bộ Y tế, theo ông Scott Beaumont, VPCP và Google có thể xây dựng kế hoạch hỗ trợ tốt hơn nữa cho Cổng DVCQG trong thời gian tới.

Theo ông Scott Beaumont, Google vinh dự hỗ trợ Chính phủ trong các hoạt động liên quan Cổng DVCQG, đồng thời cho rằng hiệu quả của Cổng DVCQG là nỗ lực và thành tựu đáng kể của Việt Nam trong thời gian hậu COVID-19.

Ông Scott Beaumont cũng chia sẻ Google cũng đang làm việc Bộ Công Thương để hỗ trợ đào tạo trực tuyến cho doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng như các doanh nghiệp lớn hơn trong tìm kiếm thị trường xuất khẩu. Những hỗ



trợ này dựa vào việc mở rộng chương trình “Bệ phóng Vietnam Digital 4.0” và Google mong muốn hỗ trợ kỹ năng kinh doanh trực tuyến cho doanh nghiệp của Việt Nam. Ngoài ra, Google đang làm việc với Tổng cục Du lịch để hỗ trợ đẩy mạnh phát triển du lịch trong nước, một trong những biện pháp để tăng trưởng kinh tế Việt Nam.



Ảnh: VGP/Gia Huy

“Chúng tôi thấy trên toàn cầu doanh nghiệp nào có kỹ năng số tốt thì tăng trưởng gấp đôi doanh nghiệp còn lại, vì vậy với kinh nghiệm của mình chúng tôi mong muốn hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam”, Chủ tịch Google khu vực châu Á-Thái Bình Dương nói.

Nhấn mạnh Hoa Kỳ là đối tác hàng đầu của Việt Nam, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP cho biết Chính

phủ Việt Nam luôn cam kết hỗ trợ doanh nghiệp Hoa Kỳ đầu tư, kinh doanh thuận lợi tại Việt Nam. Các cơ quan chức năng của Việt Nam thường xuyên trao đổi với doanh nghiệp để lắng nghe ý kiến, tháo gỡ khó khăn nhằm tiến tới cân bằng thương mại giữa hai bên. Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định thành lập Tổ công tác về thu hút đầu tư nước ngoài do Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh làm Tổ trưởng để tạo thuận lợi hơn nữa cho doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh thuận lợi tại Việt Nam.

Vì vậy, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP mong muốn sự hợp tác giữa Việt Nam và Google chặt chẽ, hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới.

Tại buổi làm việc, hai bên cùng cam kết hai bên tiếp tục phối hợp chặt chẽ để triển khai các nội dung vừa đề cập.

Theo: chinhphu.vn

3/ Việt Nam tăng 2 bậc về Chính phủ điện tử trong bảng xếp hạng của Liên hợp quốc

Theo Báo cáo khảo sát Chính phủ điện tử (E-Government Development Index - EGDI) năm 2020



được Liên hợp quốc công bố ngày 10/7/2020, Việt Nam đứng ở vị trí thứ 86 trong 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, tăng 02 bậc so với năm 2018. Việt Nam đã tăng hạng liên tục trong giai đoạn 2014 - 2020 từ vị trí 99 lên vị trí 86.

Chỉ số EGDI của Việt Nam đạt ở mức cao

Về giá trị, Chỉ số EGDI của Việt Nam năm 2020 đạt 0.6667 điểm, được xếp vào nhóm các nước phát triển Chính phủ điện tử có EGDI ở mức cao và cao hơn so với Chỉ số EGDI trung bình của thế giới (0.5988), của khu vực Châu Á (0.6373), cũng như của khu vực Đông Nam Á (0.6321).

Chỉ số EGDI được chia làm 04 mức: Rất cao: chỉ số lớn hơn 0.75; Cao: chỉ số từ 0.5 đến 0.75; Trung bình: chỉ số từ 0.25 đến 0.5; Thấp: nhỏ hơn 0.25.

Trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam xếp thứ 6 trong 11 nước, vẫn giữ nguyên vị trí như năm 2018; 05 nước có vị trí cao hơn Việt Nam vẫn là Singapore, Malaysia, Thái Lan, Brunei và Philippines. Việt Nam xếp hạng trên Indonesia nhưng khoảng cách giữa Việt Nam và Indonesia bị thu

hẹp đáng kể. Đáng chú ý là sự tăng hạng mạnh của một số nước; Campuchia tăng 21 bậc, từ vị trí 145 lên vị trí 124; Indonesia tăng 19 bậc, từ vị trí 107 lên vị trí 88; Thái Lan tăng 16 bậc, từ 73 lên vị trí 57; Myanmar tăng 11 bậc, từ vị trí 157 lên vị trí 146. Tuy nhiên, trong số 5 quốc gia xếp vị trí cao hơn Việt Nam thì có 3 quốc gia bị giảm thứ hạng (Singapore giảm 4 bậc, Brunei giảm 1 bậc và Philippines giảm 2 bậc).

Chỉ số Hạ tầng viễn thông tăng mạnh 31 bậc

Về các chỉ số thành phần, cũng như các năm trước, Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử (EGDI) được tổng hợp từ 3 chỉ số thành phần: Chỉ số Hạ tầng viễn thông (Telecommunication Infrastructure Index - TII); Chỉ số Nguồn nhân lực (Human Capital Index - HCI); Chỉ số Dịch vụ trực tuyến (Online Service Index - OSI).

Vị trí xếp hạng về các chỉ số thành phần của Việt Nam năm 2020 có sự thay đổi tương đối lớn. Chỉ số thành phần Hạ tầng viễn thông (TII) tăng mạnh, tăng 31 bậc (năm 2020, xếp thứ 69; năm 2018, xếp thứ 100); Chỉ số thành phần Nguồn nhân lực (HCI)



tăng 03 bậc (năm 2020, xếp thứ 117; năm 2018, xếp thứ 120); Chỉ số Dịch vụ trực tuyến (OSI) bị giảm 22 bậc (năm 2020, xếp thứ 81; năm 2018, xếp thứ 59). Mặc dù Chỉ số OSI giảm mạnh, nhưng theo Báo cáo xếp hạng của Liên hợp quốc, việc khảo sát các dịch vụ trực tuyến để đánh giá OSI đã diễn ra khá lâu, từ tháng 6 đến tháng 9 năm 2019.

Thời gian qua, nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự vào cuộc, nỗ lực của cơ quan nhà nước các cấp, theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (mức độ 3, mức độ 4) được các bộ, ngành, địa phương cung cấp tăng mạnh; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm trước.

Đặc biệt, Bộ Y tế và Bộ Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành việc cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và nếu nhân rộng mô hình thành công này, thời gian tới sẽ có nhiều bộ, ngành, địa phương đạt được chỉ tiêu tương tự.

Bên cạnh Chỉ số chính là EGDI, năm 2020, Liên Hợp Quốc còn đánh

giá thêm một số chỉ số phụ liên quan đến sự phát triển Chính phủ điện tử:

Chỉ số tham gia điện tử (E-Participation Index - EPI)

Chỉ số này đánh giá sự tương tác điện tử giữa chính phủ và người dân, với mục đích khuyến khích các chính phủ cung cấp cho người dân các công cụ trực tuyến để tham gia vào quá trình ra quyết định. Năm 2020, Chỉ số EPI của Việt Nam có vị trí xếp hạng là 70/193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, tăng 2 bậc so với năm 2018.

Chỉ số Dịch vụ trực tuyến địa phương (Local Online Service Index - LOSI)

Đây là chỉ số phụ để đánh giá sự phát triển dịch vụ trực tuyến của một số thành phố được chọn lựa trên thế giới. Năm 2020, 100 thành phố được chọn lựa khảo sát, đánh giá (năm 2018 là 40 thành phố). Các thành phố khảo sát được lựa chọn dựa trên vị trí địa lý và phân bố dân cư, trong đó có 29 thành phố ở châu Á, 32 thành phố ở châu Phi, 21 thành phố ở châu Âu, 16 thành phố ở châu Mỹ và 2 thành phố ở châu Đại Dương. Tuy nhiên, 14 thành phố không có cổng thông



tin điện tử riêng để đánh giá, nên năm 2020 chỉ đánh giá 86 thành phố. Việt Nam có Thành phố Hồ Chí Minh được lựa chọn khảo sát, đánh giá, xếp hạng 42/86 thành phố được đánh giá và được xếp ở mức Chỉ số LOSI trung bình.

Chỉ số Dữ liệu chính phủ mở (Open Government Data Index - OGD)

Năm nay là năm đầu tiên Liên Hợp Quốc đánh giá Chỉ số Dữ liệu chính phủ mở (OGDI). Giá trị Chỉ số OGD của Việt Nam năm 2020 được xếp vào nhóm Chỉ số OGD trung bình của thế giới, xếp hạng 97/193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc

Thông tin từ Báo cáo của Liên hợp quốc rất hữu ích, mỗi quốc gia biết vị trí của mình trong bức tranh Chính phủ điện tử thế giới, nắm bắt kịp thời các xu thế để có chiến lược đúng đắn phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số trong tương lai.

Với vị trí xếp hạng hiện nay, để đạt mục tiêu “Việt Nam thuộc nhóm 70 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI)” được nêu trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (phê

duyet tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ), các bộ, ngành, địa phương chắc chắn sẽ phải nỗ lực vượt bậc trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thuộc Chương trình nhằm phát triển đồng bộ Chính phủ số, Kinh tế số và Xã hội số trong giai đoạn mới.

Đan Mạch, Hàn Quốc, Estonia dẫn đầu bảng xếp hạng toàn cầu

Trong số 193 quốc gia tham gia Báo cáo khảo sát Chính phủ điện tử 2020, Đan Mạch, Hàn Quốc và Estonia xuất sắc dẫn đầu cả về quy mô và chất lượng dịch vụ trực tuyến, hiện trạng cơ sở hạ tầng viễn thông và nguồn nhân lực. Cũng xếp trong топ đầu bao gồm các nước Phần Lan, Australia, Thụy Điển, Anh, New Zealand, the United States of America, Hà Lan, Singapore, Iceland, Na Uy và Nhật Bản.

Trong số những nước kém phát triển, Bhutan, Bangladesh và Campuchia đang là những nước đi đầu về phát triển chính phủ số, đã có những bước tiến mạnh chuyển từ nhóm các nước có chỉ số EGDI ở mức trung bình sang nhóm có EGDI ở mức cao trong năm 2020.



65% các quốc gia thành viên tham gia Báo cáo khảo sát Chính phủ điện tử 2020 đạt được chỉ số EGDI ở mức cao và rất cao, đó là nhận định trích từ Báo cáo khảo sát chính phủ điện tử năm 2020 của Liên hợp quốc./.

Theo: mic.gov.vn

4/ Kiến nghị của doanh nghiệp cũng là giải pháp giúp Chính phủ cải cách tốt hơn

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ đề nghị các bộ, cơ quan, địa phương khi tiếp nhận ý kiến của doanh nghiệp cần xem xét thấu tình, đạt lý. Những ý kiến đề xuất của doanh nghiệp sẽ giúp Chính phủ cải cách thể chế, chính sách, thủ tục hành chính tốt hơn, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Trên tinh thần thẳng thắn, cởi mở, trong 4 tiếng, Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam nhằm góp phần giải quyết những khó khăn của doanh nghiệp trong bối cảnh COVID-19 đã ghi nhận hơn 30 ý kiến, đề xuất của đại diện doanh ng-

hiệp Hàn Quốc cùng 26 phần trả lời của các bộ, ngành, địa phương liên quan đến một số vấn đề như: Thực hiện nhanh chóng việc nhập cảnh, cách ly cho doanh nhân, chuyên gia nước ngoài nhập cảnh, sửa đổi Luật Đầu tư, Hiệp định tránh đánh thuế 2 lần giữa Việt Nam và Hàn Quốc, hỗ trợ phát triển năng lượng mặt trời, cấp giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, logistics ...



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng nêu ý kiến tại Hội nghị.

Thủ tục điều chỉnh vốn đầu tư còn phức tạp

Nêu ý kiến liên quan sửa đổi Luật Đầu tư, đại diện Samsung cho hay, theo Luật Đầu tư Việt Nam, nếu số vốn đầu tư tăng hoặc giảm nhiều hơn một tỉ lệ nhất định thì sẽ phải điều chỉnh và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Tuy nhiên, thủ tục thực hiện thì lại rất phức tạp, tốn



nhiều thời gian nên các doanh nghiệp thường hay lo lắng về hiệu quả đầu tư, nhất là với ngành IT - vốn rất quan trọng về thời điểm đầu tư.

“Một công ty con của Samsung bị mất nhiều tháng để thực hiện thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư vào năm ngoái và cũng suýt bị lỗ mất việc sản xuất sản phẩm mới”, đại diện Samsung nêu và cho biết nhờ sự hỗ trợ tích cực từ Chính phủ Việt Nam, Samsung đã giải quyết được mà không gặp vấn đề gì lớn, nhưng các công ty khác thì vẫn có thể gặp các khó khăn tương tự như vậy.

Đại diện Samsung cho rằng nếu đầu tư thực tế giảm so với số vốn đầu tư đã cam kết (từ 10% trở lên) thì doanh nghiệp sẽ phải điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. DN mong Chính phủ Việt Nam xem xét đến các phương án cải thiện để doanh nghiệp không phải mất nhiều thời gian cho các thủ tục điều chỉnh phức tạp và có thể đầu tư thêm dễ dàng và nhanh chóng hơn, trong trường doanh nghiệp tăng số vốn đầu tư.

Về xuất nhập khẩu, đại diện Samsung cho rằng các vấn đề về logistics như thủ tục hải quan quốc tế liên

tục phát sinh do tác động từ đại dịch COVID-19 vẫn tiếp diễn. Nhiều công ty xuất khẩu ở Việt Nam đang gặp ít nhiều khó khăn trong nhập khẩu nguyên liệu và logistics cho xuất khẩu sản phẩm.

Ngoài ra, do việc tạm dừng khai thác các đường bay quốc tế như châu Âu là thị trường khai thác chính, nên ngành logistics hàng không cũng đang gặp nhiều khó khăn về phương diện thời gian và chi phí. DN cho rằng nếu có thể chuyển đổi số máy bay còn lại của Việt Nam - nơi có nhiều đường bay thẳng đến châu Âu sang thành máy bay chở hàng tạm thời, thì điều này được kỳ vọng có thể giúp cả hãng hàng không và DN xuất khẩu được hưởng các lợi ích kinh tế.

Giám đốc Tập đoàn Lotte Kim Gun Ha nêu ý kiến đa số các công ty Hàn Quốc hiện đang tiến hành các dự án đầu tư và phát triển bất động sản tại Việt Nam đều đang phải đối mặt với vấn đề chậm trễ trong cấp giấy phép kinh doanh, đặc biệt là khu Thủ Thiêm (TPHCM).

Doanh thu bị giảm rõ rệt do sự ảnh hưởng của dịch COVID-19, đại diện Tập đoàn Hyosung Việt Nam đề nghị



gia hạn thêm thời gian nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Theo đó, ngoài chính sách hỗ trợ hiện tại là gia hạn thêm 5 tháng đối với thuế thu nhập doanh nghiệp của quý II/2020, xem xét cho doanh nghiệp gia hạn thêm cả thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của quý III, IV/2020 cũng như tạo điều kiện cho doanh nghiệp dời thời gian kiểm toán định kỳ sang năm sau để doanh nghiệp có thể giảm bớt gánh nặng về nhân lực và vật chất...

Xây dựng một hệ thống hành chính thân thiện với doanh nghiệp

Về việc cải thiện thủ tục hành chính, Chủ tịch Korcham Trung Nam Bộ Kim Heung Soo cho biết, có nhiều trường hợp, các cán bộ phụ trách của các bộ, ban, ngành luôn đặt lập trường của bản thân lên hàng đầu và hoàn toàn không suy xét đến lập trường của các nhà đầu tư nước ngoài. Đối với hệ thống hành chính liên quan đến đầu tư, Chính phủ Việt Nam nên xây dựng một cấu trúc hệ thống tập trung vào các doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Đại diện Korcham Trung Nam Bộ kiến nghị tất cả các cơ quan của Chính phủ Việt Nam nên hướng đến

sự tinh giản hóa thủ tục hành chính về kinh doanh. Khi công dân hoặc doanh nghiệp hỏi về các chế độ và thủ tục hành chính, thì các cơ quan Chính phủ nên phúc đáp cho công dân và doanh nghiệp càng nhanh càng tốt.



Đại diện doanh nghiệp Hàn Quốc nêu những khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị.

Bởi nếu thiếu thông tin do mới vào thị trường Việt Nam hoặc do luật và quy định pháp luật bị thay đổi, cơ quan có thẩm quyền sẽ khó có thể chủ động cung cấp thông tin, nhưng cần chỉ định người phụ trách để có thể cung cấp thông tin rõ ràng cho doanh nghiệp, khi được yêu cầu tư vấn. Chính phủ Việt Nam nên hệ thống hóa điều này để có thể đưa ra câu trả lời kịp thời cho các câu hỏi của doanh nghiệp. Vì 1 phút và 1 giây trong lĩnh vực kinh doanh cũng rất quan trọng, nên chính phủ cần phải



liên tục đào tạo cho các cán bộ liên quan.

“Nếu Chính phủ Việt Nam có thể xây dựng một hệ thống hành chính thân thiện với doanh nghiệp thì Việt Nam sẽ có thể thu hút nhiều nhà đầu tư nước ngoài hơn nữa”, đại diện Kocham Trung Nam Bộ nói.

Nêu ý kiến tại Hội nghị, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng nhấn mạnh, trong năm 2020 và những năm tiếp theo, Chính phủ, các bộ ngành, địa phương sẽ tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025, kiểm soát chặt chẽ các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, chuyển đổi phương thức quản lý từ tiền kiểm sang hậu kiểm, tăng cường thừa nhận lẫn nhau.

Đồng thời, tích cực triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không gấn với địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Bên cạnh việc cải cách thể chế,

quy định, thủ tục hành chính, việc tổ chức thực thi quy định cũng sẽ được chỉ đạo quyết liệt và đôn đốc, kiểm tra, chấn chỉnh thường xuyên, liên tục để đảm bảo những kết quả cải cách sớm đi vào cuộc sống.

Đối với một số quy định bất cập tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Chính phủ sẽ đẩy nhanh tiến độ trình Quốc hội ban hành để sớm được thực thi trên thực tế.

Theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, tinh thần của Thủ tướng là trong thời điểm hiện nay phải tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ kép. Trong khi chưa mở các chuyến bay thương mại, Thủ tướng đang tích cực giải quyết cho các chuyên gia, lao động, người thân của chuyên gia, doanh nghiệp, chủ đầu tư... nhập cảnh vào Việt Nam.

“Ngay khi nhận được văn bản đề xuất, có thể thông qua Đại sứ quán hoặc gửi thẳng lên VPCP, chúng tôi sẽ giải quyết trong 24h, qua đó chúng tôi yêu cầu các bộ, cơ quan cấp visa, thị thực nhập cảnh, giải quyết giấy phép lao động... và cho chuyên gia, doanh nhân có thể được thực hiện cách ly tại cơ quan, doanh nghiệp...



dưới sự giám sát của y tế địa phương để bảo đảm công tác phòng chống dịch COVID-19”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nói.

Đồng thời đề xuất với các doanh nghiệp rằng thay vì thay đổi đổi chuyên gia, người lao động gây tổn kém cho doanh nghiệp có thể chuyển sang cách tiếp tục gia hạn visa, gia hạn giấy phép lao động...

Về kiến nghị dùng máy bay Vietnam Airlines để chở hàng, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết Thủ tướng đã chỉ đạo tăng cường các chuyến bay này; về kiến nghị của Lotte liên quan đến khu Thủ Thiêm, trong tuần tới, Thủ tướng sẽ làm việc với TPHCM để giải quyết, tháo gỡ vướng mắc...

Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ cho biết, những ý kiến đề xuất của doanh nghiệp sẽ giúp Chính phủ cải cách thể chế, chính sách, thủ tục hành chính tốt hơn, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

“Các bộ, cơ quan, địa phương khi tiếp nhận ý kiến của doanh nghiệp cần xem xét thấu tình, đạt lý. Tinh thần của Thủ tướng là không hồi tố.

Những vấn đề không đúng sẽ điều chỉnh, những gì bất cập trong chính sách sẽ sửa đổi theo hướng một luật sửa nhiều luật, một nghị định sửa nhiều nghị định”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh./.

Theo: chinhphu.vn



5/ Hà Nội thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng cuối năm

Năm 2020, Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn đầu tư cho TP. Hà Nội là 40.671,4 tỷ đồng. Thành phố đã giao kế hoạch là 45.568 tỷ đồng, cao hơn Trung ương giao là 4.896,1 tỷ đồng. Hiện Hà Nội đang tập trung quyết liệt các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư, phấn đấu thực hiện giải ngân 100% kế hoạch đã giao.



Nhà máy xử lý nước thải Yên Xá đang được đẩy nhanh tiến độ. Ảnh: Minh Anh

Ngay từ khi bắt đầu xuất hiện dịch Covid-19, Thành phố đã thực hiện nghiêm túc tất cả các chỉ đạo, chỉ thị của Trung ương, Chính phủ trong phòng, chống dịch bệnh cũng như trong việc thực hiện nhiệm vụ kép “vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phục hồi, phát triển kinh tế”.

Trong quý I/2020, khi tình hình sản xuất, kinh doanh đã bộc lộ nhiều

khó khăn, Thành phố đã rà soát, tính toán các cân đối lớn của Thành phố và đã xác định thúc đẩy đầu tư phát triển là giải pháp quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng. Thành phố ưu tiên nguồn lực dành cho đầu tư công; phấn đấu không cắt giảm vốn đầu tư công đã giao từ đầu năm. Đồng thời quyết liệt chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đến từng dự án cụ thể.

Thành phố chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới; hoàn thành các dự án chào mừng Đại hội Đảng bộ Thành phố và Đại hội Đảng toàn quốc.

Thời gian vừa qua, thành phố Hà Nội đã làm việc và sắp tới tiếp tục làm việc với một số Bộ, Ngành Trung ương, trong đó có nội dung tháo gỡ khó khăn để thúc đẩy thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Theo báo cáo của UBND thành phố Hà Nội, Trong tháng 5/2020, Thành phố đã kịp thời điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2020 (đợt 1) của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ; Ban hành Chương trình hành động số



144/Ctr-UBND ngày 15/7/2020 thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; Đồng thời giao các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định và ủy quyền phê duyệt một số thủ tục về quản lý chi phí đầu tư xây dựng của dự án để tháo gỡ khó khăn khi triển khai thực hiện Nghị định 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ.

Kế hoạch vốn đầu tư Thủ tướng Chính phủ giao TP. Hà Nội năm 2020 là 40.671,4 tỷ đồng. Thành phố đã giao kế hoạch là 45.568 tỷ đồng, cao hơn Trung ương giao là 4.896,1 tỷ đồng. Trong đó: Tổng chi đầu tư phát triển cấp Thành phố là 28.754 tỷ đồng (gồm chi đầu tư công: 21.904 tỷ đồng và chi đầu tư phát triển khác: 6.850 tỷ đồng); ngân sách cấp huyện là: 16.814 tỷ đồng.

Đến ngày 30/6/2020, Thành phố giải ngân được 12.512 tỷ đồng, đạt 27,9% kế hoạch Thành phố giao đầu năm và đạt 30,8% kế hoạch Thủ tướng giao, cao hơn so với mức cùng

kỳ năm 2019 (30/6/2019) là 19,2%.

Đến hết ngày 15/7/2020, toàn Thành phố đã giải ngân được 13.277 tỷ đồng, đạt 29,56% kế hoạch Thành phố giao và đạt 32,6% kế hoạch Thủ tướng giao.

Về tình hình thực hiện kế hoạch vốn năm 2019 kéo dài sang năm 2020, đến hết ngày 15/7/2020, toàn Thành phố giải ngân được 972 tỷ đồng, đạt 17,6% kế hoạch vốn kéo dài (5.537 tỷ đồng)

Theo UBND thành phố Hà Nội, nguyên nhân ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân của Thành phố trong 6 tháng đầu năm 2020 là do từ tháng 3 đến đầu tháng 5, dịch Covid-19 ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án.

Bên cạnh đó còn có một vài nguyên nhân khác do công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn vướng mắc về cơ chế, chính sách xác định nguồn gốc đất; một số dự án còn tình trạng người dân chưa đồng thuận, khiếu kiện về chính sách đền bù làm chậm quá trình thi công dự án. Theo Quy định tại Nghị định số 68/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư và xây dựng nên phát sinh thêm thủ tục và



thời gian giải quyết, triển khai một số thủ tục đầu tư xây dựng của dự án.

Một số dự án ODA còn gặp khó khăn trong việc thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án, ký hợp đồng vay lại với Bộ Tài chính liên quan đến thực hiện quy định tài sản đảm bảo.

Một trong những nguyên nhân khác là vướng mắc về việc ghi thu chi đối với các dự án BT trong trường hợp chưa quyết toán dự án BT do Nghị định số 69/2019/NĐ-CP chưa quy định cụ thể về cơ sở pháp lý, hồ sơ tài liệu cần đảm bảo để cơ quan tài chính thực hiện hạch toán ghi thu ghi chi trong trường hợp chưa phê duyệt quyết toán.

Một số chủ đầu tư chậm hoàn thiện các thủ tục đầu tư xây dựng của một số dự án mới; trình độ năng lực, kinh nghiệm của một số đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công và chủ đầu tư còn hạn chế; một số chủ đầu tư còn chậm trong khâu hoàn thiện hồ sơ thanh toán.

Để tháo gỡ khó khăn thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng cuối năm 2020, Hà Nội sẽ triển khai quyết liệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP của Chính

phủ, trong đó tập trung quyết liệt các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư, phấn đấu thực hiện giải ngân 100% kế hoạch vốn đã giao.

Đồng thời giao nhiệm vụ toàn diện cho các quận, huyện, thị xã thực hiện về công tác giải phóng mặt bằng; các sở, ngành của Thành phố sẽ hướng dẫn, phối hợp để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Thành phố và các quận, huyện, thị xã và các chủ đầu tư thực hiện định kỳ tuần, tháng giao ban xây dựng cơ bản để kiểm điểm, đôn đốc tiến độ triển khai, kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân. Thành phố sẽ tổ chức Hội nghị thúc đẩy giải ngân đầu tư công năm 2020 ngay sau khi các quận, huyện, thị xã tổ chức xong Đại hội đảng cấp huyện (cuối tháng 8/2020) để cả hệ thống chính trị vào cuộc thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch vốn đầu tư năm 2020 đã giao và kế hoạch vốn năm 2019 kéo dài sang năm 2020.

Trong thời gian tới, Hà Nội cũng



sẽ tiếp tục rà soát nguồn vốn, ưu tiên đảm bảo nguồn cho chi đầu tư phát triển phục vụ mục tiêu tăng trưởng của Thành phố. Thành phố tiếp tục chỉ đạo các đơn vị rà soát tiến độ giải ngân của từng dự án, thực hiện điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2020 để nâng cao tỷ lệ giải ngân, đáp ứng đủ vốn theo tiến độ cho các công trình có khả năng hấp thụ vốn tốt.

Tăng cường kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định của pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công; đưa kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư vốn đầu tư công năm 2020 là một trong các tiêu chí đánh giá và bình xét thi đua năm 2020 của các đơn vị.

Theo: thanglong.chinhphu.vn

6/ TP Hồ Chí Minh công bố Chương trình chuyển đổi số và hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu

Sáng 22/7/2020, UBND TP Hồ Chí Minh tổ chức hội nghị công bố Chương trình chuyển đổi số và hệ

thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của TP. Tham dự có Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TPHCM Nguyễn Thiện Nhân; Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND TP Nguyễn Thành Phong; Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng; Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Thành Hưng; Phó Chủ tịch UBND TP Dương Anh Đức; đại diện các sở, ngành TP; các hiệp hội ngành nghề và cộng đồng doanh nghiệp số.



Quang cảnh hội nghị công bố Chương trình chuyển đổi số và hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của TP

Tại hội nghị, Phó Chủ tịch UBND TP Dương Anh Đức cho rằng: Chuyển đổi số không chỉ là một xu thế về công nghệ trên toàn cầu, mà còn tác động vô cùng sâu rộng lên các lĩnh vực của kinh tế, xã hội. Trong khi đó,



TPHCM là TP lớn, năng động, là đầu tàu kinh tế của cả nước nên cũng sẽ không nằm ngoài xu hướng chuyển đổi số. Chương trình chuyển đổi của TPHCM được xây dựng dựa trên Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Đề án xây dựng TPHCM trở thành đô thị thông minh (ĐTTM) giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và Kiến trúc Chính quyền điện tử TP.

Phó Chủ tịch UBND TP Dương Anh Đức cho biết: TP đặt ra tầm nhìn, mục tiêu chuyển đổi số là đến năm 2030, TP trở thành ĐTTM với sự đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động của bộ máy chính quyền số, của các doanh nghiệp (DN) số và sự thịnh vượng, văn minh của một xã hội số. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025, tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên; tối thiểu 90% người dân và DN hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính. Thông tin của người dân, DN được số hóa và lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu TP. Kinh tế số chiếm 25% GRDP, năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%. Tỷ lệ người dân và DN có tài khoản thanh toán điện tử trên 60%. Hạ tầng

băng thông rộng phủ trên 95% hộ gia đình. Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

Mục tiêu cơ bản đến 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. Hình thành đầy đủ nền tảng dữ liệu của ĐTTM phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Kinh tế số chiếm 40% GRDP, năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 9%. Tỷ lệ người dân và DN có tài khoản thanh toán điện tử trên 85%.

Để thực hiện mục tiêu trên, TP triển khai các nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số của TP. Theo đó, đổi mới tư duy và thống nhất nhận thức về chuyển đổi số (cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp TP). Phát triển hạ tầng số (bao gồm hạ tầng viễn thông - công nghệ thông tin, hạ tầng Internet vạn vật, hạ tầng dữ liệu). Phát triển nền tảng số (bao gồm các nền tảng như nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu, nền tảng Internet vạn vật, nền tảng trí tuệ nhân tạo, nền tảng kết nối dịch vụ



số hóa, nền tảng chuỗi khối (block-chain), nền tảng định danh điện tử. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Cụ thể, về nhiệm vụ và giải pháp xây dựng chính quyền số gồm: Nhóm nhiệm vụ nhằm phục vụ người dân và DN. Nhóm nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước. Hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của TPHCM LGSP). Triển khai Kho dữ liệu dùng chung. Phát triển Hệ sinh thái dữ liệu mở của TP. Thực hiện số hóa và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của chính quyền.

Về nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế số gồm: Nhóm nhiệm vụ chung cho các DN (bao gồm phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, hỗ trợ phát triển thương mại điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số tại các DN). Sứ mệnh của các doanh nghiệp CNTT-TT trong quá trình chuyển đổi số của TP. Thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Triển khai chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế số.

Đồng thời, chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực như: Chuyển đổi số trong y tế, chuyển đổi số trong giáo dục, chuyển đổi số trong giao

thông vận tải, chuyển đổi số trong tài chính - ngân hàng, chuyển đổi số trong du lịch, chuyển đổi số trong nông nghiệp, chuyển đổi số trong logistics, chuyển đổi số trong môi trường, chuyển đổi số trong năng lượng, chuyển đổi số trong đào tạo nhân lực.

Theo: hcmcpv.org.vn

7/ Quảng Ngãi: Nỗ lực thực hiện chỉ số cải cách hành chính

Cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính là một trong những nhiệm vụ quan trọng được các cấp chính quyền tỉnh Quảng Ngãi quan tâm chỉ đạo.

Nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR-Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), thời gian qua, tỉnh Quảng Ngãi chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những giải pháp mới để đẩy mạnh cải cách hành chính.

Bứt phá trong xây dựng Chính quyền điện tử

Lần đầu tiên sau 14 năm, Quảng Ngãi vươn lên đứng thứ 35 trong bảng xếp hạng mức độ sẵn sàng phát



triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông do Bộ Thông tin & Truyền thông và Hội Tin học Việt Nam thực hiện. Với việc tăng 13 bậc so với năm 2018, Quảng Ngãi đứng trong top 3 tỉnh đứng đầu toàn quốc về mức độ thăng hạng so với năm trước.



Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi đáp ứng nhu cầu của tổ chức, công dân

Đáng chú ý, Quảng Ngãi đã có những bứt phá trong nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, khi chỉ số ở lĩnh vực này được Bộ Thông tin & Truyền thông đánh giá, xếp loại tăng 15 bậc so với năm 2018. Ở chỉ số hạ tầng kỹ thuật của các cơ quan nhà nước, tỉnh cũng tăng 18 bậc và “thăng hạng” đến 19 bậc đối với chỉ số hạ tầng nhân lực...

Tính đến nay, 100% dịch vụ hành chính công mức độ 2 đã được

đăng tải trên Cổng thông tin điện tử và các trang thông tin của cơ quan, đơn vị chuyên ngành. Công tác dịch vụ công trực tuyến được tiếp tục triển khai, hiện tại đã cung cấp 379 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tập trung. Trong đó, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đạt khoảng 23%.

Với danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 gồm 87 thủ tục hành chính, người dân và doanh nghiệp khi có nhu cầu thực hiện các thủ tục liên quan đến sáp nhập doanh nghiệp, cấp lại phù hiệu xe trung chuyển, thông báo hoạt động khuyến mãi, tạm ngừng kinh doanh... đều có thể nộp hồ sơ thông qua cổng dịch vụ công của tỉnh, mà không cần phải trực tiếp đến cơ quan đăng ký. Đồng thời, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng sẽ xử lý và thông báo kết quả giải quyết cho người dân, doanh nghiệp qua mạng điện tử.

Dấu ấn Trung tâm phục vụ hành chính công

Kể từ khi đi vào hoạt động, Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Ngãi đã nâng cao trách nhiệm, tích cực, chủ động hơn trong việc phối hợp giải quyết hồ sơ thủ tục hành



chính. Về cơ bản, hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý đúng quy trình, rất nhiều thủ tục được các cơ quan rút ngắn thời gian giải quyết, nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn đạt tỷ lệ khá cao (trên 95%).

Qua khảo sát, đa phần người dân, doanh nghiệp đều hài lòng về phong cách, thái độ giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức tại Trung tâm Hành chính công TP.Quảng Ngãi. “Tôi rất mừng vì khi có nhu cầu hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, tôi không cần phải vượt quãng đường gần 40km từ Sơn Hà xuống trụ sở của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Chỉ cần một chiếc máy tính có kết nối Internet là có thể nộp hồ sơ hiệu đính trực tuyến qua cổng dịch vụ công của tỉnh. Việc đăng ký qua mạng, giúp tôi có thể nộp hồ sơ bất kỳ thời gian nào, thay vì phải nộp vào giờ hành chính như khi nộp bằng văn bản giấy”, anh Nguyễn Quang, ở huyện Sơn Hà chia sẻ.

Phó Chánh văn phòng thành phố, Giám đốc Trung tâm Hành chính công TP Quảng Ngãi Nguyễn Thị Minh Trang cho biết: “Hiện nay, trung tâm tiếp nhận và trả kết quả 265 bộ thủ tục hành chính. Nhằm đảm bảo tính

minh bạch, rõ ràng trong giải quyết thủ tục hành chính, toàn bộ hồ sơ tại trung tâm đều được kiểm soát chặt chẽ bằng hệ thống phần mềm dùng chung cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, tạo được sự xuyên suốt, liên thông hồ sơ, thủ tục hành chính. Đồng thời, giúp cho người dân và doanh nghiệp có thể theo dõi được tình trạng giải quyết hồ sơ qua việc tra cứu trực tiếp trên website, email, Zalo”.

Với những nỗ lực trên, đến nay Trung tâm Hành chính công TP Quảng Ngãi đã giải quyết 79583/82108 hồ sơ đã tiếp nhận. Các hồ sơ giải quyết trễ hạn chủ yếu thuộc lĩnh vực tài chính - kế hoạch, tư pháp, quản lý đô thị...

Theo: enternews.vn

8/ Gia Lai: Công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực

Trong 10 năm qua (2011-2020), công tác cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh Gia Lai luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền xác định là khâu đột phá trong thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quyết liệt lãnh



đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kết quả công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực.



*Hội nghị trực tuyến tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (tháng 6/2020).
Ảnh: Gialai.gov.vn*

Theo đó, thể chế hành chính của tỉnh ngày càng được hoàn thiện, phù hợp với Hiến pháp năm 2013 và hệ thống pháp luật. Tỉnh đã rà soát, hệ thống hóa hơn 21.066 văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và đề xuất, kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hơn 1.650 VBQPPL. Cải cách thủ tục hành chính là một trong những nội dung được UBND tỉnh đặc biệt quan tâm, chỉ đạo sát sao. Ông Huỳnh Văn Tâm - Giám đốc Sở Nội vụ thông tin: Từ năm 2011 đến ngày 31/5/2020, tỉnh đã tiến hành rà soát 396 thủ tục hành chính nhằm kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, thay thế, bãi bỏ. Trong giai đoạn 2011-2020, tỉnh đã ban hành 394 quyết định công

bố 1.972 thủ tục hành chính, tất cả đều được cung cấp ở mức độ 2; trong đó có 325 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 150 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Các cấp tỉnh, huyện, xã đều triển khai mô hình “Một cửa”, “Một cửa điện tử liên thông”. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính hàng năm của tỉnh luôn đạt từ 89% trở lên. Đến ngày 31/5/2020, tỉnh đã thí điểm chuyển giao bộ phận tiếp nhận và trả kết quả làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, 10 UBND cấp huyện và 8 UBND cấp xã sang bưu điện cùng cấp. Trong giai đoạn 2017-2019, Bưu điện tỉnh đã tiếp nhận 94.903 hồ sơ sử dụng dịch vụ bưu chính công ích, tăng 41% khi tham gia đề án thí điểm.

Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có nhiều biến chuyển. “Tính đến ngày 20/4/2020, tỉnh đã tinh giản được 2.389 biên chế (đạt 7,6%) và 128 chỉ tiêu hợp đồng lao động (đạt 8,22%). Giai đoạn 2011-2020, Sở Nội vụ tổ chức 93 cuộc thanh tra tại 123 đơn vị, sau thanh tra đã xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100% vấn đề phát hiện” - Giám đốc Sở Nội



vụ Huỳnh Văn Tâm cho biết.

Cải cách tài chính công đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần tăng tính minh bạch trong thực hiện ngân sách. Trong giai đoạn 2011-2020, tỉnh bố trí bổ sung hơn 6.271 tỷ đồng thực hiện các chính sách an sinh xã hội (cấp tỉnh hơn 2.903 tỷ đồng, cấp huyện hơn 3.368 tỷ đồng). Hiện đại hóa hành chính cũng được chú trọng. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương và một số cơ quan nhà nước khác đã sử dụng hệ thống quản lý văn bản điều hành; đã thực hiện gửi, nhận hơn 2.978 lượt trao đổi văn bản điện tử; tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử cho công việc đạt hơn 80%; tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ là 57,86%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn trong 6 tháng đầu năm 2020 chiếm 98,63% trên tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trên hệ thống.

Riêng năm 2019 kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số CCHC năm 2019 của tỉnh là 60,33/65 điểm, giảm 4,67 điểm, đạt tỷ lệ 92,82%; kết quả thẩm định, chấm điểm của Bộ Nội vụ là 80,58/100 điểm (cao

hơn năm 2018 là 6,02 điểm), xếp vị trí 41/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (tăng 9 bậc so với năm 2018). Theo kết quả công bố, chỉ số SIPAS năm 2019 của tỉnh Gia Lai đạt 84,45%, cao hơn năm 2018 là 10,24%, xếp vị trí 38/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tăng 18 bậc so với năm 2018 (năm 2018 là 74,21%, xếp vị trí 56/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong công tác CCHC của tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế. Cụ thể, một số mục tiêu CCHC đạt nhưng ở mức độ thấp như: sắp xếp, tổ chức bộ máy; chất lượng cán bộ công chức cấp xã; rà soát, kiến nghị cắt giảm thủ tục hành chính; dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đầu tư xây dựng trụ sở xã. Nhiều nội dung CCHC của tỉnh chưa đạt yêu cầu; chỉ số CCHC của tỉnh còn thấp. Hệ thống VBQPPL của HĐND, UBND các cấp vẫn còn chồng chéo với số lượng VBQPPL được ban hành tương đối nhiều; một số VBQPPL ban hành trái pháp luật về nội dung, thẩm quyền; tồn tại tình trạng VBQPPL có chứa nội dung chồng chéo, mâu thuẫn với



VBQPPL do Trung ương ban hành. Việc xây dựng đề án kiện toàn, sắp xếp bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của một số cơ quan, địa phương chưa đạt yêu cầu, gây khó khăn trong quá trình xây dựng phương án sắp xếp của tỉnh. Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 tuy đã được tỉnh và các sở, ngành xây dựng và tích cực hướng dẫn sử dụng nhưng người dân, doanh nghiệp chưa quan tâm. Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích ở UBND cấp xã phát sinh thấp.

Đối với công tác CCHC trong giai đoạn 2021-2030, tỉnh Gia Lai xác định tiếp tục nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, giám sát của đội ngũ lãnh đạo, phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong CCHC. Tăng cường việc sử dụng các dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4. Tinh gọn bộ máy hành chính trên địa bàn tỉnh, nâng cao về chất lượng, cơ bản đáp ứng được chức năng quản lý nhà nước ở địa phương. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, tạo môi trường thân thiện để

thu hút đầu tư. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Các ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ trong giải quyết công việc./.

Theo: tcnn.vn

9/ Hậu Giang khảo sát sự hài lòng của người dân qua Zalo

Ngày 13/7, UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Kế hoạch xây dựng tổng đài cải cách hành chính (CCHC); thiết lập tài khoản Zalo và hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận, kê khai, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh.



Trụ sở UBND tỉnh Hậu Giang. Ảnh: CK

Kế hoạch nhằm xây dựng một kênh thống nhất trong việc tư vấn và hỗ trợ công tác CCHC cho các sở, ngành, địa phương, người dân và doanh nghiệp (DN) với tên gọi “Tổng đài hỗ trợ công tác CCHC tỉnh Hậu



Giang”; thiết lập một tài khoản trên Zalo với tên “Phản ánh về TTHC Hậu Giang”.

Là kênh tiếp nhận thông tin nhanh, hiệu quả để giúp người dân và DN tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện TTHC, kịp thời phản ánh về những hành vi sách nhiễu, vơ vãnh của cán bộ, công chức; đây sẽ là kênh thông tin tương tác giữa tỉnh với người dân, DN.

Các phản ánh, kiến nghị của người dân, DN sẽ là một trong những nguồn thông tin cung cấp cho tỉnh để kịp thời đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện CCHC; giúp kiểm tra việc chấp hành nghiêm các quy định pháp luật; kịp thời phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn các vi phạm trong công tác cán bộ và hoạt động công vụ...

Theo đó, tỉnh xây dựng tổng đài với một số điện thoại đường dây nóng (hotline) để tiếp nhận các thông tin từ các sở, ngành, địa phương, người dân và DN. Số hotline sẽ được thiết lập để kết nối tự động với một số nhánh để thực hiện nhiệm vụ.

Trong đó, nhánh 1 (Công tác chỉ đạo điều hành) do Sở Nội vụ làm đầu mối; nhánh 2 (DN) là Hiệp hội DN

tỉnh; nhánh 3 (Công tác xây dựng và tổ chức triển khai văn bản) là Sở Tư pháp; nhánh 4 (Cải cách TTHC) là Văn phòng UBND tỉnh; nhánh 5 (Tổ chức bộ máy và đào tạo) là Sở Nội vụ; nhánh 6 (Tài chính công) là Sở Tài chính; nhánh 7 (Ứng dụng công nghệ thông tin) là Sở TT&TT và nhánh 8 (ISO) giao Sở KH&CN.

Mỗi sở, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trang bị một số để kết nối với tổng đài và giao cho bộ phận phụ trách công tác CCHC của cơ quan, đơn vị sử dụng để trao đổi thông tin với các cơ quan được phân công thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh.

Về khảo sát sự hài lòng của người dân qua Zalo, UBND tỉnh giao Tổ chuyên viên giúp việc cho Hội đồng đánh giá, xếp loại công tác CCHC (Sở Nội vụ) tạo tài khoản Zalo “Phản ánh về TTHC Hậu Giang”.

Định kỳ Tổ chuyên viên tiến hành khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân thông qua Zalo đối với những trường hợp tổ chức, cá nhân làm TTHC tại Trung tâm Hành chính công và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp.



Sở Nội vụ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Đoàn Thanh niên tỉnh và UBND cấp huyện triển khai đồng bộ mô hình “Đoàn thanh niên chung tay CCHC”. Tổ chức, bố trí sắp xếp để đoàn viên trực tại Trung tâm Hành chính công và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã để hỗ trợ người dân tiếp cận, kê khai, giải quyết TTHC.

Kế hoạch được tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành và ra mắt trong tháng 7/2020.

Theo: tienphong.vn



10/ Đổi mới công tác cán bộ

Công tác điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo xã, thị trấn được Huyện ủy Thăng Bình chú trọng, khắc phục tình trạng cục bộ, khép kín; đồng thời tăng cường cán bộ đến những nơi khó khăn, góp phần củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.



*Được điều động làm Bí thư Đảng ủy xã Bình Hải, ông Nguyễn Tấn Thu (bên trái) đã tạo sự đoàn kết, nhất trí cao giữa nhân dân và cán bộ địa phương.
Ảnh: QUANG VIỆT*

Thử thách ở môi trường mới

Ngày 18.6.2019, ông Trương Kim Đông - Chủ tịch UBND xã Bình Phú được Huyện ủy Thăng Bình điều động làm Bí thư Đảng ủy xã Bình Lãnh. Ngay trong tháng 6.2019, ông Đông đã lên lịch, làm việc với cả 10 chi bộ trên địa bàn. Sau đó, ông làm việc với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để tổ chức đối thoại với người dân

trên địa bàn 6 thôn. Với các hội, đoàn thể, ông gặp gỡ, trao đổi, chia sẻ tâm tư, nguyện vọng, nhiệm vụ công tác của họ. Nhờ lắng nghe ý kiến từ cơ sở, ông Đông đã giải quyết triệt để những phản ánh, tạo niềm tin trong nhân dân.

Khó khăn bởi địa bàn mới, nhưng theo ông Trương Kim Đông, khi giải quyết công việc, không bị ảnh hưởng tác động bởi những yếu tố liên quan đến gia đình, họ hàng, bạn bè nên hoàn toàn dân chủ, khách quan. Thêm vào đó, những khó khăn và thuận lợi ở địa bàn mới đã tạo cơ hội để ông trải nghiệm, cọ xát và trưởng thành hơn trong công việc.

Ông Mai Đình Nam - người dân thôn Nam Bình Sơn (xã Bình Lãnh) nói, từ khi ông Trương Kim Đông về xã, sản xuất nông nghiệp của địa phương có nhiều chuyển biến rõ nét. Xã đã tập trung cho việc xây dựng các công trình thủy lợi, giao thông nội đồng để phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa. Đời sống người dân từng bước được nâng lên, hộ nghèo giảm hẳn.

Ngày 24.7.2019, ông Nguyễn Tấn Thu - Bí thư Đảng ủy xã Bình



Đào được Huyện ủy Thăng Bình điều động làm Bí thư Đảng ủy xã Bình Hải. Khi nhận nhiệm vụ mới, ông Thu trở về làm sao đưa địa phương ngày càng phát triển, nâng cao thu nhập, đời sống nhân dân. Bằng trách nhiệm và khả năng của mình, ông đã cùng Ban Chấp hành Đảng bộ xã xây dựng, ban hành nhiều nghị quyết để lãnh đạo toàn diện các mặt kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và xây dựng nông thôn mới. Một điều quan trọng không kém là ông “xốc” lại tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức xã, cải cách hành chính, phục vụ tối đa người dân và doanh nghiệp.

Ông Nguyễn Tấn Thu và các đồng chí ủy viên ban chấp hành bám cơ sở, tuyên truyền thực hiện chương trình xây dựng NTM, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đem lại hiệu quả kinh tế cao. Đặc biệt, từ sự bám sát cơ sở đó, phong trào tự phát, ồ ạt nuôi tôm thẻ chân trắng đã được khống chế; môi trường, rừng phòng hộ, nước ngầm được bảo vệ, giảm dịch bệnh trên tôm nuôi.

Trên cơ sở hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước và nhân dân, ông Nguyễn Tấn Thu đã tạo sự đoàn kết, nhất trí

cao giữa nhân dân và cán bộ, nên khi chính quyền xã triển khai các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, người dân đều đồng tình ủng hộ, nhất là giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án trọng điểm ở vùng đông qua địa bàn. Hiện tại, xã Bình Hải đang hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để UBND tỉnh công nhận về đích nông thôn mới trong năm nay.

Tạo “làn gió mới”

Ông Lê Quang Hạng - Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Thăng Bình cho biết, Huyện ủy chủ trương tập trung chỉ đạo, từng bước nâng cao chất lượng, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở, nhất là cán bộ lãnh đạo 22 xã, thị trấn. Để hiện thực hóa chủ trương trên, ngày 24.4.2019, Huyện ủy Thăng Bình ban hành Nghị quyết số 06-NQ/HU về điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo xã, thị trấn giai đoạn 2019 - 2020 và đến năm 2025. Mục đích khi thực hiện điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã, thị trấn không phải người địa phương là nhằm



tạo đổi mới, đột phá về công tác cán bộ. Việc điều động, luân chuyển được thực hiện với bí thư, phó bí thư đảng ủy; chủ tịch và phó chủ tịch HĐND, UBND cấp xã để đào tạo, rèn luyện.

Ông Phan Công Vỹ - Bí thư Huyện ủy Thăng Bình khẳng định, việc điều động, luân chuyển cán bộ trên địa bàn được thực hiện đúng nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Qua đó góp phần thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị của các địa phương; cán bộ, đảng viên thông suốt, ủng hộ và thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của chủ trương này.

Theo ông Vỹ, Nghị quyết 06-NQ/HU mới triển khai và cũng đang trong giai đoạn thực hiện điểm, nhưng qua thực tiễn cho thấy, cán bộ điều động, luân chuyển đã khẳng định và phát huy được năng lực, sở trường, giữ gìn được phẩm chất, cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đối với địa phương có cán bộ được điều động đến, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị chuyển biến tốt. Công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của cán bộ được chuyển

đến xã mới cho thấy nền nếp, kỷ luật, kỷ cương, đảm bảo dân chủ; các vấn đề phức tạp nảy sinh ở cơ sở nhờ đó đã được xử lý, giải quyết kịp thời, tạo ổn định...; được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ. Từ kết quả này, Huyện ủy Thăng Bình càng quyết tâm triển khai Nghị quyết 06-NQ/HU rộng rãi trong nhiệm kỳ tới.

Theo: baoquangnam.vn

11/ Tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức

Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức tỉnh năm 2020 vừa ban hành thông báo một số nội dung về việc tổ chức kỳ thi. Theo đó, danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số 1895 và 1896 ngày 15.7.2020, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ, địa chỉ <http://noivuqnam.gov.vn>.

Đối với môn kiến thức chung, sẽ thi trắc nghiệm trên máy tính, thời gian làm bài 60 phút đối với thí sinh dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên hoặc



tương đương và chuyên viên chính. Môn ngoại ngữ (Anh văn), thi trắc nghiệm trên máy tính, thời gian làm bài 30 phút đối với thí sinh dự thi nâng ngạch, thăng hạng lên chuyên viên hoặc tương đương và chuyên viên chính. Môn chuyên môn, nghiệp vụ sẽ thi viết, thời gian làm bài 180 phút đối với thí sinh dự thi nâng ngạch, thăng hạng chuyên viên chính; 120 phút đối với thí sinh dự thi nâng ngạch, thăng hạng lên chuyên viên hoặc tương đương. Tài liệu tham khảo đã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

Được biết, kỳ thi diễn ra vào ngày 30 và 31.7 tại Trường Đại học Quảng Nam.

Theo: baoquangnam.vn

12/ Quảng Nam còn 51 hội quần chúng sau khi sắp xếp

UBND tỉnh vừa ban hành Quyết định số 1894/QĐ-UBND sửa đổi đề án sắp xếp các tổ chức hội quần chúng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2021 (ban hành kèm theo Quyết định số 3533 ngày 23.11.2018 của UBND tỉnh).

Nguyên tắc sắp xếp

Theo quyết định sửa đổi, nguyên tắc sắp xếp các tổ chức hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (trước đây gọi là hội có tính chất đặc thù) thực hiện trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất hoặc giữ nguyên các hội.

Đối với các hội quần chúng khác, đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí, hoạt động theo điều lệ và tuân thủ pháp luật; được Nhà nước giao một số dịch vụ công gắn với kinh phí đối với những tổ chức hội có điều kiện tổ chức thực hiện; giải thể các hội không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định pháp luật; không được Nhà nước giao biên chế và kinh phí hoạt động.

Sắp xếp hội cấp tỉnh

Đối với các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ: giữ nguyên 14 hội (Chữ thập đỏ, Bảo trợ người khuyết tật - quyền trẻ em và bệnh nhân nghèo, Khuyến học, Cựu thanh niên xung phong, Đông y, Văn học - nghệ thuật, Nhà báo, Luật gia, Nạn nhân chất độc da cam/dioxin, Người mù, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi; Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật, Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị, Liên minh Hợp tác xã).



Giải thể 5 hội: Di sản văn hóa, Bảo vệ thiên nhiên và môi trường, Tin học - viễn thông, Làm vườn, Dược học.

Đồng thời giữ nguyên 32 hội (Hữu nghị Việt - Pháp, Hữu nghị Việt - Nga, Hữu nghị Việt - Hàn, Hữu nghị Việt - Lào, Công chứng, Kế hoạch hóa gia đình, Điều dưỡng, Nghề cá, Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Sâm núi Ngọc Linh và quế Trà My, Mô tô - xe đạp, Cổ động viên bóng đá, Xây dựng, Kiến trúc sư, Quy hoạch phát triển đô thị Quảng Nam, Taekwondo, Karatedo, Võ thuật cổ truyền, Người khuyết tật, Cựu giáo chức, Tù yêu nước, Từ thiện, Sinh viên Việt Nam tỉnh Quảng Nam; Ban liên lạc cựu quân tình nguyện Việt - Lào, Đoàn Luật sư, Liên đoàn Quần vợt, Liên đoàn Cầu lông, Hiệp hội Du lịch Quảng Nam, Hiệp hội Ô tô vận tải, Hiệp hội Ngành nghề mây - tre - lá, Hiệp hội Thủ công mỹ nghệ Quảng Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp).

Như vậy, sau khi sắp xếp, Quảng Nam có 51 hội cấp tỉnh, trong đó có 14 hội được Nhà nước giao biên chế và cấp kinh phí hoạt động hoặc giao hợp đồng lao động; 37 hội không được Nhà nước giao biên chế hoặc

giao hợp đồng lao động và không được cấp kinh phí hoạt động.

Sắp xếp hội cấp huyện, xã

UBND tỉnh giao UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ hoạt động trong phạm vi cấp huyện (trước đây gọi là hội có tính chất đặc thù) và căn cứ Kế hoạch số 310-KH/TU ngày 17.4.2020 của Tỉnh ủy, báo cáo ban thường vụ cấp ủy cùng cấp xem xét, quyết định.

Trên cơ sở đó, tiếp tục sắp xếp các hội theo đúng Kế hoạch số 310; đồng thời theo dõi, chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn trong việc sắp xếp hội, hoàn thành việc sắp xếp hội ở địa phương theo đúng yêu cầu nêu trên.

Theo: baoquangnam.vn

13/ Cung cấp 177 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4

Theo báo cáo của Sở Nội vụ, đến nay các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã cung cấp 757 dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, 177 DVCTT mức độ 4. Trong đó, có 232 DVCTT mức 3 có phát sinh hồ sơ và 50 DVCTT mức 4 có phát sinh hồ sơ.



Tính đến cuối tháng 6, số hồ sơ DVCTT mức độ 3 là 2.495/11.408 hồ sơ tiếp nhận (cả trực tuyến và không trực tuyến), mức độ 4 là 2.602/5.497 hồ sơ tiếp nhận (cả trực tuyến và không trực tuyến).

Một số đơn vị có số lượng hồ sơ trực tuyến khá cao như Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở LĐ-TB&XH, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, huyện Thăng Bình, Tiên Phước, TP.Tam Kỳ.

Theo: baoquangnam.vn

14/ Đẩy mạnh ứng dụng Cổng dịch vụ công tỉnh và quốc gia

UBND tỉnh vừa ban hành văn bản yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng Cổng dịch vụ công tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến (nhóm dịch vụ công). Rà soát tên thủ tục hành chính (TTHC) tại Quyết định số 1776/QĐ-UBND của UBND tỉnh và Quyết định số 411/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh

mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020 để tích hợp 30% số lượng dịch vụ công trực tuyến đang triển khai theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ.

Khẩn trương báo cáo nhiệm vụ số hóa kết quả giải quyết TTHC để tổng hợp, trình ban hành kế hoạch triển khai, trước ngày 30.7.2020. Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý các hồ sơ trực tuyến được thực hiện từ Cổng dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và giải đáp, hỗ trợ các cuộc gọi tới tổng đài.



Giao diện Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Nam (ảnh chụp màn hình). Ảnh: A.B

Truyền thông và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45 của Chính phủ và vận hành các hệ thống trực tuyến



để thực sự tạo bước chuyển của các cơ quan hành chính nhà nước trong mối quan hệ với người dân, doanh nghiệp.

Công an tỉnh triển khai dịch vụ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền cấp phòng, cấp đội tại Cục Cảnh sát giao thông và 63 tỉnh, thành phố trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong tháng 7.2020 theo hướng dẫn của Cục Cảnh sát giao thông và Văn phòng Chính phủ. Bảo hiểm xã hội tỉnh triển khai 2 dịch vụ công trong tháng 7.2020 theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Văn phòng Chính phủ.

UBND tỉnh yêu cầu Sở Thông tin và truyền thông khẩn trương hoàn thành việc tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến các nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công tỉnh kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia, báo cáo kết quả về UBND tỉnh trong tháng 7.2020.

Theo: baoquangnam.vn



15/ Không chấp nhận đầu tư rủi ro, không thể có nhân tài

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân cho biết, Bộ Nội vụ được giao chủ trì xây dựng đề án Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài, dự kiến tháng 8 tới trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Quy luật “Cái quan định luận”

Theo Bộ trưởng Bộ Nội vụ, việc thu hút, trọng dụng và tạo môi trường thuận lợi cho nhân tài phát huy sở trường là rất quan trọng. Bất cứ chế độ nào, nhà nước nào, cơ quan nào, thời điểm nào cũng quan tâm đến việc thu hút và trọng dụng nhân tài.

Tuy nhiên, qua kiểm tra, rà soát thực tế cũng cho thấy nhận thức, quyết tâm của một số Bộ, ngành, địa phương chưa cao, thiếu quyết liệt trong việc xây dựng và thực hiện các biện pháp thu hút nhân tài về làm việc, trong đó có việc trọng dụng và tạo môi trường thuận lợi cho nhân tài phát huy tài năng, sở trường.

Trong thời gian qua, vấn đề trọng dụng nhân tài được quy định tại nhiều văn bản khác nhau, mỗi địa phương cũng có chính sách về việc này, có nơi khá thành công, có nơi chính sách

không phù hợp.

Hiện nay, các chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đan xen nhau không phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và còn nhiều vấn đề.

Khu vực đồng bằng sông Cửu Long có đề án “Mê Kông 1000” đào tạo những nhà khoa học, thạc sĩ, đại học ở các quốc gia trên thế giới bằng nguồn kinh phí của cơ quan nhưng khi về bố trí sử dụng không phù hợp.

TP. Hồ Chí Minh cũng có chương trình đào tạo, nhiều địa phương có chính sách đãi ngộ thu hút nhân tài nhưng sử dụng, giữ được người tài và tạo điều kiện cho người tài có môi trường phát huy tốt hơn còn khó khăn và bất cập.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nhận định, trong chu trình chính sách có nhiều khâu, trong đó có khâu nghiên cứu tiền khả thi để đề xuất chính sách (có nơi còn gọi là phòng thí nghiệm chính sách). Nhân tài, dù tiến hành nghiên cứu cơ bản ở khâu tiền khả thi trong lĩnh vực khoa học tự nhiên - kỹ thuật, khoa học công nghệ hay khoa học xã hội và nhân văn đều luôn hàm chứa những rủi ro.

Lịch sử các cuộc cách mạng khoa



học, các phát minh nổi tiếng trong mọi lĩnh vực đều cho thấy, để đi đến thành công thì phải trải qua nhiều thất bại, tổn kém, thậm chí có những nghiên cứu rất tốn kém mà cuối cùng vẫn không đi đến thành công. Nhưng nếu không chấp nhận đầu tư cho rủi ro thì không thể có thành công.

“Có một bộ tiêu chí chính thức để đánh giá, xác định ai có tài năng thực sự là điều mọi quốc gia, mọi tổ chức và cả xã hội đều mong muốn. Tuy nhiên, đánh giá mọi sự việc, hiện tượng nói chung đã khó, đánh giá con người càng khó hơn. Cổ nhân có câu “Cái quan định luận”, nghĩa là chỉ có thể đánh giá một con người cụ thể khi người đó không còn nữa”, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân chia sẻ.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân phân tích lịch sử, có những nhân vật chưa thể đưa ra đánh giá cuối cùng dù họ đã cách xa chúng ta hàng nhiều thế kỷ. Đánh giá nhân tài cũng không ngoài quy luật chung đó, nên khó có thể đưa ra bộ tiêu chí chính thức.

Cũng vì khó đưa ra tiêu chí đánh giá, nên cũng khó đưa ra định nghĩa thế nào là nhân tài. Đến nay khái niệm thế nào là nhân tài cũng đang

là một vấn đề, mỗi quốc gia có khái niệm khác nhau.

Có thể kể ra rằng Albert Einstein là thiên tài, Isaac Newton là thiên tài, Karl Marx, Friedrich Engels, V.I.Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh là những lãnh tụ thiên tài của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, bởi những cống hiến, đóng góp của họ đã được lịch sử minh chứng và cả cộng đồng quốc tế công nhận, thừa nhận.

“Song, sẽ rất khó để chỉ ra một người cụ thể, đang trong một độ tuổi nhất định có phải là nhân tài hay không, bởi những cống hiến, đóng góp của họ cần có thời gian để kiểm chứng trong thực tiễn”, Bộ trưởng Bộ Nội vụ phân tích.

Phải bảo vệ nhân tài

Bộ trưởng Bộ Nội vụ cho hay, Chính phủ xác định rõ, cần ban hành cơ chế, chính sách để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững.

Đó là các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ. Trong đó, phải hướng vào 2 trọng tâm là xây dựng thể chế phát



triển bền vững (về kinh tế, về xã hội, về tài nguyên và bảo vệ môi trường) và nhân lực chất lượng cao.

“Tài nguyên thiên nhiên thì hữu hạn, còn thể chế tốt và nhân lực tốt là tài nguyên vô hạn”, Bộ trưởng Bộ Nội vụ nhấn mạnh.

Ông dẫn kinh nghiệm thành công của các quốc gia phát triển trên thế giới, như Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore... và lưu ý “phải hướng vào ưu tiên có thể chế tốt và nhân lực tốt”.

Theo tư lệnh ngành Nội vụ, cần rút ra bài học kinh nghiệm từ các nước phát triển để có thị trường nhân lực, thị trường tài chính, thị trường khoa học, công nghệ tốt, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

Do đó, theo ông Tân, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài ban hành thời gian tới cần chú ý đặc điểm rất quan trọng này để làm sao tạo được môi trường tốt nhất có thể cho nhân tài phát huy tài năng, sở trường của họ để cống hiến cho đất nước, dân tộc và nhân loại.

Môi trường đó bao gồm cả môi trường pháp lý, môi trường học thuật. Song, điều quan trọng là chính sách, pháp luật thu hút nhân tài không chỉ

là để phát huy mà còn phải bảo vệ nhân tài, tạo ra an toàn pháp lý cho nhân tài yên tâm làm việc, cống hiến, đóng góp đúng với tài năng, sở trường của họ.

“Người đứng đầu phải là minh chủ”

TS. Dương Quang Tung, nguyên Phó viện trưởng Viện Khoa học tổ chức nhà nước cho rằng, nhân tài không phụ thuộc vào bằng cấp, nhiều người học giỏi chưa chắc đã là nhân tài. Thu hút nhân tài nhưng phải trọng dụng, hai vấn đề này phải gắn với nhau.

Để thu hút, trọng dụng nhân tài, phải tập hợp nhiều giải pháp chứ không chỉ mỗi đãi ngộ và muốn trọng dụng thì người đứng đầu phải là minh chủ, biết sử dụng người.

“Người đứng đầu không khách quan, không dẫn dắt được nhân tài mà đưa những người kém cỏi lên quản lý nhân tài thì không phát huy sự tự do sáng tạo của nhân tài, rồi kèn cựa, nịnh nọt... làm thui chột nhân tài”, ông Tung lưu ý.

Theo GS. TS. Phạm Hồng Thái, nguyên Trưởng khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, nhân tài cần được



chia từng cấp bậc, cấp độ khác nhau để áp dụng chính sách phù hợp. Có những người có tài làm thay đổi nhận thức của nhân loại, thế giới và có trên nhiều lĩnh vực thì đó là đại thiên tài. Có những người tài trả lời hướng đi hàng trăm năm và lĩnh vực nào cũng có nhân tài.

Theo vietnamnet.vn

16/ “Thước đo” sự hài lòng của dân

Khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước là một trong những cách làm tiến bộ, một công cụ đối thoại mới nhằm đảm bảo cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ, với mục tiêu cao nhất là phục vụ nhân dân.

UBND thành phố Hà Nội mới đây đã ban hành kế hoạch khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của 50 cơ quan, đơn vị và một số lĩnh vực dịch vụ công, thực hiện từ tháng 8-2020. Kế hoạch này được giao cho Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế xã hội Hà Nội tiến hành khảo sát độc lập tại 20 sở, cơ quan tương đương và 30

quận, huyện.

Trong lần khảo sát này, Hà Nội sẽ áp dụng mẫu phiếu khảo sát theo quy định của Bộ Nội vụ, trong đó có các thang đo lường theo 5 mức: rất hài lòng, hài lòng, bình thường, không hài lòng và rất không hài lòng. Đối với một số dịch vụ công, TP Hà Nội quyết định lựa chọn các lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp phép xây dựng. Theo đó, các nhân viên điều tra xã hội học sẽ trực tiếp khảo sát với người dân đã trực tiếp thực hiện các giao dịch ở lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Với lĩnh vực cấp phép xây dựng, thành phố khảo sát trên diện rộng ở bộ phận một cửa của Sở Xây dựng cũng như bộ phận thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng ở 30 quận, huyện. Với lĩnh vực giáo dục, y tế, việc khảo sát ý kiến người dân, đại diện các tổ chức đã thực hiện dịch vụ công y tế, giáo dục sẽ được thực hiện trực tiếp tại một số trường học, bệnh viện công lập của thành phố.

Trước đó, trong năm 2019, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam TP Hồ Chí Minh cũng đã tiến hành khảo sát người dân và doanh



nghiệp về mức độ hài lòng của họ đối với dịch vụ hành chính công của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp tại 16 sở, ngành; UBND 24 quận, huyện và UBND 105 phường, xã, thị trấn. Nhiều cuộc khảo sát tương tự tại các cơ quan bộ, ngành được tiến hành trong những năm gần đây cho thấy, mức độ hài lòng của người dân, người sử dụng dịch vụ đang dần trở thành một “thước đo” quan trọng đánh giá hiệu quả công việc của các cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức.

Ở nhiều nơi, người dân đã có những phản hồi tích cực, cho rằng các thủ tục hành chính giờ đây không còn tình trạng “hành là chính” nữa. Cán bộ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt là ở các bộ phận “một cửa”, thân thiện và có trách nhiệm hơn, khiến người dân hài lòng và thêm tin tưởng vào chính quyền. Thay vì bố trí các sổ, hồ sơ góp ý mang nặng tính hình thức, nhiều cơ quan dịch vụ hành chính công đã trang bị các thiết bị điện tử đánh giá cụ thể mức độ hài lòng của người sử dụng dịch vụ. Người dân sau khi đến làm thủ tục, không còn phải “ấm ức” ra về như trước, mà được trực tiếp đánh

giá các mức độ hài lòng của mình qua thiết bị điện tử đặt ngay trên bàn “một cửa”.

Việc lấy ý kiến khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân được triển khai trên nhiều lĩnh vực, nhiều cấp độ chính là sự cụ thể hóa việc lấy “xây” để “chống” theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Với việc đo lường sự hài lòng của người dân, các cấp ủy Đảng, chính quyền có thể kịp thời đề ra nhiều giải pháp thiết thực để tăng cường hiệu quả hoạt động của các cơ quan và cán bộ viên chức, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Tuy nhiên, để việc sử dụng “thước đo hài lòng” có ý nghĩa thực sự, chứ không chỉ là sản phẩm của “bệnh thành tích”, công tác tiến hành các khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân phải được thực hiện khách quan, thực chất và minh bạch. Kết quả của các cuộc khảo sát đó cũng cần phải được xem xét nghiêm túc để đi đến



những biện pháp khắc phục, cải thiện một cách thực chất, triệt để.

Sau cuộc khảo sát độc lập do Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM tiến hành năm 2019, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM Vũ Thanh Lưu đã đánh giá đây “là kênh thông tin phản ánh khách quan, trung thực các ý kiến góp ý, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp, qua đó giúp chính quyền các cấp thành phố khắc phục những tồn tại, hạn chế và phấn đấu ngày càng cải thiện và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và doanh nghiệp”. Tuy nhiên, kết quả tỷ lệ hài lòng quá cao mà cuộc khảo sát đưa ra đã vấp phải những hoài nghi về tính thực chất. Ông Trần Lưu Quang, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy TP.HCM, cho rằng: “Nếu người dân hài lòng trên 95% như các báo cáo thì chắc cả ngày lãnh đạo không còn việc gì làm vì dân đã quá hài lòng”. Ông Trần Lưu Quang cũng băn khoăn rằng ở nhiều nơi, khi cán bộ đến lấy ý kiến thì đã có danh sách những người dân được chọn sẵn để trả lời phỏng vấn, như vậy liệu kết quả khảo sát có phản ánh đúng, toàn diện và thực chất.

Khảo sát sự hài lòng của người

dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước là một trong những cách làm tiến bộ trong quá trình thực hiện cải cách hành chính. Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại ở khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp thì chưa đủ, bởi kết quả đó là một công đoạn “đánh giá ngoài”. Cùng với “đánh giá ngoài”, bản thân mỗi cơ quan hành chính công cần có “đánh giá trong”, tức là từ mức độ hài lòng của người dân, họ phải tự tổ chức đánh giá lại thái độ, quy trình, cách thức xử lý công việc, xem những quy định, thủ tục mà mình ban hành, thực hiện liệu có hợp lý, có thực sự mang lại lợi ích cho dân. Việc “đánh giá trong” phải được làm thường xuyên, phát hiện những gì còn trở ngại cho người dân, doanh nghiệp thì phải kiên quyết loại bỏ.

Năm 2020 đánh dấu 10 năm nước ta thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. Những năm qua, Nhà nước đã chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công, coi đó là một khâu quan trọng trong thực hiện chương trình cải cách nền hành chính



nhà nước theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp. Trong quá trình đó, việc sử dụng “chỉ số hài lòng” được xem như một công cụ đối thoại mới với người dân nhằm đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ liên tục được cải thiện.

Chúng ta có thể tiến hành rất nhiều biện pháp nhằm cải cách nền hành chính công, nhưng sự hài lòng của người dân vẫn phải là mục tiêu cuối cùng, trong một xã hội “của dân, do dân và vì dân”, nơi những người cán bộ, viên chức phải thực sự là “công bộc của dân”.

Theo: baotintuc.vn

Văn bản - Chính sách**1/ CHÍNH PHỦ: QUY ĐỊNH XỬ PHẠT HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BỔ TRỢ TƯ PHÁP; HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP; HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH; THI HÀNH ÁN; PHÁ SẢN DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ**

Ngày 15/7/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

Theo đó, Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực sau đây: (1) Bổ trợ tư pháp, bao gồm: luật sư; tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; thừa phát lại. (2) Hành chính tư pháp, bao gồm: hộ tịch; quốc tịch; chứng thực; lý lịch tư pháp; phổ biến, giáo dục pháp luật; hợp tác quốc tế về pháp luật; trợ giúp pháp lý; đăng ký biện pháp bảo đảm; trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. (3) Hôn nhân và gia đình. (4) Thi hành án dân sự. (5) Phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

Các vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã không quy định tại Nghị định này thì áp dụng theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

Đối tượng bị xử phạt gồm

(1) Cá nhân, tổ chức Việt Nam; cá nhân, tổ chức nước ngoài (sau đây gọi là cá nhân, tổ chức) có hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này.

(2) Tổ chức là đối tượng bị xử phạt theo quy định của Nghị định này, bao gồm:

Tổ chức hành nghề luật sư; tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư; tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam; trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh của trung tâm tư vấn pháp luật; tổ chức hành nghề công chứng; tổ chức xã hội -

Văn bản - Chính sách

ngành nghiệp của công chứng viên; văn phòng giám định tư pháp; tổ chức đấu giá tài sản; tổ chức mà nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng; tổ chức có tài sản đấu giá; trung tâm trọng tài; chi nhánh, văn phòng đại diện của trung tâm trọng tài; chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam; trung tâm hòa giải thương mại; chi nhánh, văn phòng đại diện của trung tâm hòa giải thương mại; tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; văn phòng thừa phát lại; doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản.

Trung tâm tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài; văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam; tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý.

Doanh nghiệp, hợp tác xã tiến hành thủ tục phá sản; ngân hàng nơi doanh nghiệp, hợp tác xã có tài khoản.

Cơ quan, tổ chức thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật với cơ quan chính phủ, tổ chức quốc tế liên chính phủ và tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Cơ quan nhà nước có hành vi vi phạm mà hành vi đó không thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao.

Các tổ chức khác có hành vi vi phạm trong các lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định này.

Về hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả

(1) Hình thức xử phạt chính: Cảnh cáo; Phạt tiền; Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn.

(2) Hình thức xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn; Đình chỉ hoạt động có thời hạn; Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

(3) Biện pháp khắc phục hậu quả: Ngoài các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm a, e và i Khoản 1 Điều 28 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định này quy định các biện pháp khắc phục hậu quả khác áp dụng đối với hành vi vi phạm quy định tại các

Chương II, III, IV, V, VI và VII, bao gồm:

Văn bản - Chính sách

Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung hoặc giấy tờ, văn bản bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung.

Buộc tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thực hiện chứng thực thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền, nghĩa vụ liên quan về hợp đồng, giao dịch đã được công chứng, chứng thực.

Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, tài liệu, chứng cứ giả.

Buộc tổ chức hành nghề công chứng thông báo trên cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở về bản dịch đã được công chứng, văn bản đã được chứng thực.

Buộc cơ quan thực hiện chứng thực đang lưu trữ hồ sơ chứng thực thông báo trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về bản dịch đã được chứng thực.

Huỷ bỏ kết quả đấu giá tài sản đối với tài sản công.

Buộc tổ chức đấu giá tài sản thực hiện các thủ tục để đề nghị huỷ kết quả đấu giá theo quy định trong trường hợp đấu giá tài sản không phải là tài sản công.

Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét việc huỷ kết quả đấu giá trong trường hợp đấu giá tài sản không phải là tài sản công.

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng xem xét việc sử dụng kết luận giám định khi phát hiện vi phạm làm ảnh hưởng đến nội dung của kết luận giám định.

Thông báo trên cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp nơi thừa phát lại đăng ký hành nghề về vi bằng đã được lập do có hành vi vi phạm.

Buộc chịu mọi chi phí để khôi phục lại tình trạng ban đầu.

Buộc chịu mọi chi phí để khám bệnh, chữa bệnh và chi phí khác (nếu có).

Buộc nộp lại số tiền tạm ứng, kinh phí bồi thường.

Buộc thu hồi các khoản đã thanh toán hoặc bù trừ không đúng quy định của pháp luật.

Buộc huỷ bỏ tài liệu có nội dung sai sự thật, trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Văn bản - Chính sách***Quy định về mức tiền phạt, thẩm quyền phạt đối với cá nhân, tổ chức***

(1) Mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân trong các lĩnh vực: hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình là 30.000.000 đồng.

(2) Mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân trong các lĩnh vực: thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã là 40.000.000 đồng.

(3) Mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp là 50.000.000 đồng.

(4) Mức phạt tiền quy định tại các Chương II, III, IV, V, VI và VII Nghị định này được áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính của cá nhân, trừ các điều quy định tại Khoản 5 Điều này. Trường hợp tổ chức có hành vi vi phạm hành chính như của cá nhân thì mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

(5) Mức phạt tiền quy định tại các Điều 7, 8, 9, 16, 17, 24, 26, 29, 33, 39, 50, 53, 63, 71, 72, 73, 74 và 80 Nghị định này là mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm hành chính của tổ chức.

(6) Thẩm quyền phạt tiền của các chức danh được quy định tại Chương VIII Nghị định này là thẩm quyền phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính của cá nhân, thẩm quyền phạt tiền tổ chức gấp 02 lần thẩm quyền phạt tiền cá nhân.

Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét, giải quyết thì áp dụng Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm để xử lý. Trường hợp Nghị định này không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn đối với hành vi đã xảy ra thì áp dụng các quy định của Nghị định này để xử lý.

Đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành hoặc đã được thi hành xong trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại thì áp dụng quy định

Văn bản - Chính sách

của Luật Xử lý vi phạm hành chính,

Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã và Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14/5/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2020.

Nội dung: Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ tổng hợp